

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 107/2019/HSST

Ngày: 12-4- 2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Khắc Kiếm

Bà Mai Thị Tiếp

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Thanh Đại - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện VKSND thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc An - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 122/2019/HSST, ngày 14 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc Ngọc A, sinh năm 1997.

HKTT và Nơi ở hiện nay: Phố C, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quốc C, sinh năm 1970 và bà Trần Thị B, sinh năm 1972; Chưa có vợ, con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 18/12/2018 đến ngày 27/12/2018 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h00phút ngày 18/12/2018, tổ công tác đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an thành phố H, tỉnh Thanh Hóa đang làm nhiệm vụ tuần tra trên khu vực trang trại hồ S, phố X, phường Đ, thành phố H thì phát hiện Nguyễn Quốc Ngọc A có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, Nguyễn Quốc Ngọc A tự giác lấy trong túi quần bên phải đang mặc 01 gói nilon màu trắng, KT (1x2)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng và 200.000đ là tiền vừa bán 01 gói heroin cho một con nghiện không biết tên. Tổ công tác kiểm tra nhà vệ sinh bên trong trang trại phát hiện có Nguyễn Hữu Q, sinh năm 1994, trú tại thôn T, xã H,

huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Q khai với tổ công tác vừa mới mua của Ngọc A 01 gói heroin với giá 200.000đ, sau đó vào nhà vệ sinh của trang trại sử dụng.

Cơ quan điều tra Công an thành phố H đã lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ tang vật.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Quốc Ngọc A khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 19h00 phút ngày 17/12/2018, Ngọc A xuống khu vực trang trại S chơi thì gặp một người anh ngoài xã hội tên S, nhà ở đâu Ngọc A không biết, chỉ biết qua giới thiệu người này nói nhà ở huyện N, tỉnh Thanh Hóa. S có đưa cho Ngọc A 02 gói ma túy và nhờ Ngọc A bán hộ. Ngọc A đã cất giấu 02 gói ma túy trong người. Đến khoảng 12h55 phút, Ngọc A đang đứng trong trang trại trên hồ S thì có Nguyễn Hữu Q đến hỏi mua ma túy, Ngọc A đồng ý và bán cho Q 01 gói ma túy với giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy, Q đi vào khu vực nhà vệ sinh để sử dụng. Ngọc A vẫn đứng đó thì bị tổ công tác phát hiện, bắt giữ.

Tại kết luận giám định số 208/MT-PC54 ngày 21/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đã kết luận: Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng trọng lượng 0,220g, loại Heroine.

Đối với người thanh niên tên S đưa ma túy cho Ngọc A, do Ngọc A khai không biết địa chỉ ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với Nguyễn Hữu Q là người nghiện ma túy, đã mua ma túy của Ngọc A để sử dụng, do hành vi chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại cáo trạng số 108/CT-VKS-MT, ngày 12/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố Nguyễn Quốc Ngọc A về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc Ngọc A phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 30 tháng đến 36 tháng tù; và đề nghị xử lý vật chứng.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin được hưởng sự khoan hồng với mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Quốc Ngọc A thừa nhận: Khoảng 13h00 phút ngày 18/12/2018, tổ công tác đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an thành phố H đã phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Quốc Ngọc A đang cất giấu 01 gói heroine có trọng lượng 0,220g ở trong người nhằm mục đích bán kiếm lời. Ngoài ra còn thu giữ số tiền 200.000đ Ngọc A vừa bán 01 gói heroine cho Nguyễn Hữu Q tại khu vực trang trại trên hồ S thuộc phố X, phường H, thành phố H.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Quyết định truy tố và lời luận tội của Viện Kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Quốc Ngọc A phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo biết rõ ma túy là tệ nạn nguy hiểm cho xã hội, gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng đến đời sống của nhiều gia đình. Ma túy đã làm kiệt quệ về sức khỏe và tài sản, là nguyên nhân làm gia tăng tội phạm, gây lan truyền căn bệnh HIV/AIDS. Bản thân bị cáo là người có sức khỏe, có nhận thức nhưng không chịu làm ăn lương thiện, vì háo hức nên đã mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về các chất gây nghiện của Nhà nước và còn gây mất trật tự trị an xã hội.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Với tính chất vụ án nghiêm trọng, với nhân thân của bị cáo xét cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như vậy mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Do bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,200g loại heroin (còn lại sau giám định) là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ do bị cáo bán ma túy mà có.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc Ngọc A phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Nguyễn Quốc Ngọc A 30 (Ba mươi) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/12/2018.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu huỷ Một phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, được đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, Bên trong chứa 0,200g loại heroine (còn lại sau giám định).

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ do bị cáo bán ma túy mà có.

Hiện số tang vật và tài sản đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố H theo biên bản giao nhận vật chứng số 113/THA ngày 18/3/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H với Công an thành phố H.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTWQH 14.

Bị cáo Nguyễn Quốc Ngọc A phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP H;
- Công an TP H;
- Cục THA TP H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Đã ký

Trương Thị Anh